

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

1. Mô tả khái quát về dự án và gói thầu.

1.1. Tên Dự toán: Bồi dưỡng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao cho cán bộ, giảng viên, giáo viên các học viện, trường Quân đội năm 2026.

1.2. Chủ đầu tư: Cục Quân huấn - Nhà trường/Bộ Tổng Tham mưu;

1.3. Địa điểm: Các học viện, trường Quân đội.

1.4. Khái quát về gói thầu

- Tên gói thầu: Bồi dưỡng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao cho cán bộ, giảng viên, giáo viên các học viện, trường Quân đội năm 2026.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 150 ngày.

- Nguồn vốn: Sử dụng kinh phí Nghiệp vụ hành chính của Cục Quân huấn - Nhà trường năm 2026.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.

- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

II. Phạm vi công việc:

1. Mục đích, yêu cầu, thời gian huấn luyện, sản phẩm nhà thầu phải nộp

1.1. Mục đích

Nhằm bồi dưỡng nâng cao trình độ chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, phương pháp, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong biên soạn bài giảng và cấp chứng chỉ cho giảng viên góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo trong các học viện, trường Quân đội.

1.2. Yêu cầu

- Làm tốt công tác chuẩn bị, tổ chức biên soạn tài liệu bảo đảm chất lượng, đúng, đủ nội dung.

- Lựa chọn đội ngũ giảng viên giảng dạy cho lớp Bồi dưỡng đảm bảo theo yêu cầu về chất lượng, số lượng; tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả, cấp chứng chỉ đúng quy định, bảo đảm chặt chẽ, nghiêm túc.

- Duy trì nghiêm nền nếp, chế độ quy định của lớp Bồi dưỡng, bảo đảm an toàn, đúng theo kế hoạch đã được phê duyệt.

1.3. Thời gian bồi dưỡng: 150 ngày

1.4. Dự kiến thời gian bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực.

1.5. Nội dung

- Bồi dưỡng phương pháp luận về Công nghệ thông tin, chuyển đổi số, giới thiệu và rèn luyện kỹ năng sử dụng các phương tiện kỹ thuật và công nghệ trong dạy học theo Thông tư 03/2014/BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và truyền thông Ban hành Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin gồm 03 modul: Xử lý văn bản nâng cao; sử dụng máy tính nâng cao; sử dụng trình chiếu nâng cao.

- Bồi dưỡng kỹ năng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để nâng cao chất lượng xây dựng giáo án, bài giảng sử dụng dạy và học trong các nhà trường Quân đội gồm các chuyên đề: Chuyên đề 1: An toàn số; Chuyên đề 2: Trí tuệ nhân tạo và ứng dụng; Chuyên đề 3: Xây dựng bài giảng điện tử.

- Kiểm tra nội dung lý thuyết và cá nhân viết thu hoạch theo các nội dung đã được học tập, bồi dưỡng gắn với thực tiễn tại các nhà trường.

- Trên cơ sở kết quả học tập của cán bộ, giảng viên tham gia lớp Bồi dưỡng, Ban Tổ chức phối hợp với đơn vị trúng thầu cấp chứng chỉ công nghệ thông tin nâng cao cho những đồng chí đạt yêu cầu.

2. Kế hoạch cụ thể:

2.1. Thời gian

- Dự kiến từ tháng 5 năm 2026 đến hết tháng 10 năm 2026.
- Thời gian 14 ngày/lớp (05 ngày học trực tiếp, 09 ngày học trực tuyến).

2.2. Địa điểm

- Lớp 1: Học viện Chính trị (phường Hà Đông, TP. Hà Nội);
- Lớp 2: Học viện Hậu cần (phường Bồ Đề, TP. Hà Nội);
- Lớp 3: Học viện PK-KQ (xã Đoài Phương, TP. Hà Nội);
- Lớp 4: Học viện Hải quân (phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa);
- Lớp 5: Trường Sĩ quan Lục quân 1 (xã Đoài Phương, TP. Hà Nội);
- Lớp 6: Trường Sĩ quan Lục quân 2 (phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai);
- Lớp 7: Trường Sĩ quan Chính trị (xã Yên Xuân, TP. Hà Nội);
- Lớp 8: Trường Sĩ quan Tăng thiết giáp (xã Tam Dương, tỉnh Phú Thọ);
- Lớp 9: Trường Sĩ quan Đặc công (xã Trần Phú, TP. Hà Nội);
- Lớp 10: Trường Sĩ quan Không quân (phường Nha Trang, Khánh Hòa);
- Lớp 11: Trường CDKT Hải quân (phường Cát Lái, TP. Hồ Chí Minh);

- Lớp 12: Trường CĐKT Thông tin (xã Suối Hai, TP. Hà Nội);
- Lớp 13: Trường Cao đẳng Biên phòng (xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh);
- Lớp 14: Trường Cao đẳng Hậu cần 1 (phường Sơn Tây, TP. Hà Nội);
- Lớp 15: Trường TCKT Công binh (xã Vật Lại, TP. Hà Nội);
- Lớp 16: Trường Quân sự Quân khu 1 (xã Điềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên);
- Lớp 17: Trường Quân sự Quân đoàn 12 (phường Tân Tiến, tỉnh Bắc Ninh);
- Lớp 18: Trường Quân sự Quân đoàn 34 (xã Hòa Hội, tỉnh Gia Lai).

2.3. Đối tượng

a) Thành phần:

- Là cán bộ, giảng viên, giáo viên của các học viện: Chính trị, Hậu cần, PK-KQ, Hải quân;
 - Các trường sĩ quan; Lục quân 1, Lục quân 2, Chính trị, Tăng thiết giáp, Đặc công, Không quân;
 - Các trường Cao đẳng: Hậu cần 1, Biên phòng, Kỹ thuật Thông tin, Kỹ thuật Hải quân;

- Trường Trung cấp Kỹ thuật Công binh;

- Các trường quân sự: Quân đoàn 12, Quân đoàn 34

b) Quân số: Dự kiến 1.060 đồng chí, tổ chức 18 lớp, cụ thể:

- Lớp 1: 40 đồng chí của Học viện Chính trị (tổ chức tại Học viện Chính trị);
- Lớp 2: 60 đồng chí của Học viện Hậu cần (tổ chức tại Học viện Hậu cần);
- Lớp 3: 60 đồng chí của Học viện PK-KQ (tổ chức tại Học viện PK-KQ);
- Lớp 4: 50 đồng chí của Học viện Hải quân (tổ chức tại Học viện Hải quân);
- Lớp 5: 90 đồng chí của Trường Sĩ quan Lục quân 1 (tổ chức tại Trường SQLQ1);
- Lớp 6: 90 đồng chí của Trường Sĩ quan Lục quân 2 (tổ chức tại Trường SQLQ2);
- Lớp 7: 90 đồng chí của Trường Sĩ quan Chính trị (tổ chức tại Trường SQCT);
- Lớp 8: 50 đồng chí của Trường Sĩ quan TTG (tổ chức tại TSQTTG);
- Lớp 9: 70 đồng chí của Trường Sĩ quan Đặc công (tổ chức tại TSQĐC);
- Lớp 10: 70 đồng chí của Trường Sĩ quan Không quân (tổ chức tại TSQKQ);
- Lớp 11: 60 đồng chí của Trường CĐKT Hải quân (tổ chức tại TCĐKTHQ);
- Lớp 12: 40 đồng chí của Trường Cao đẳng KTTT (tổ chức tại TCĐKTTT);
- Lớp 13: 50 đồng chí của Trường Cao đẳng Hậu cần 1 (tổ chức tại TCĐHC1);
- Lớp 14: 40 đồng chí của Trường Cao đẳng Biên phòng (tổ chức tại TCĐBP);

- Lớp 15: 50 đồng chí của Trường TCKT Công binh (tổ chức tại TTCKTTTCB);

- Lớp 16: 50 đồng chí của Trường Quân sự Quân khu 1 (tổ chức tại TQSQK1);

- Lớp 17: 60 đồng chí của TQS Quân đoàn 12 (tổ chức tại TQSQQĐ12);

- Lớp 18: 40 đồng chí của TQS Quân đoàn 34 (tổ chức tại TQSQQĐ34).

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Ngay sau khi hợp đồng giữa hai bên có hiệu lực, Nhà thầu tư vấn có trách nhiệm lên danh mục khối lượng công việc thực hiện và các yêu cầu đề xuất cần thiết với chủ đầu tư để có sự phối hợp cần thiết trong công việc;

- Theo tiến độ của nhà thầu đề xuất trong E-HSDT, nhà thầu phải có kế hoạch hoàn thành các phần công việc theo từng giai đoạn. Khi xong mỗi phần công việc Nhà thầu báo cáo cho Chủ đầu tư và gửi một bộ bản dự thảo để chủ đầu tư kiểm tra;

- Việc báo cáo về công việc và trao đổi ý kiến phải được duy trì thường xuyên trong suốt quá trình làm việc. Bất cứ tại giai đoạn nào, khi chủ đầu tư cần thiết đều có thể kiểm tra về tiến độ thực hiện, mức độ hoàn thành công việc của Nhà thầu để giảm rủi ro cũng như có sự phối hợp cụ thể. Ngoài những báo cáo thường xuyên theo cam kết, Nhà thầu cũng không có quyền từ chối làm các báo cáo đột xuất khi Chủ đầu tư yêu cầu.

- Chế độ báo cáo: Trong quá trình thực hiện gói thầu, nhà thầu có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo thời gian nêu trong bảng dưới đây hoặc hoặc báo cáo bất thường trong bất kỳ lúc nào theo yêu cầu của chủ đầu tư:

STT	Loại báo cáo	Thời hạn nộp báo cáo	Nội dung yêu cầu báo cáo
1	Báo cáo đầu kỳ	Trong vòng 05 ngày đầu tiên kể từ khi ký hợp đồng	- Đề xuất kế hoạch chi tiết và phương án nhân sự thực hiện - Nội dung yêu cầu chủ đầu tư cung cấp và hỗ trợ trong quá trình thực hiện công việc
2	Báo cáo tuần	Trong vòng 02 ngày đầu tiên kể từ tuần thứ hai cho đến khi hoàn thành công việc	- Tiến độ công việc; - Các đề xuất đối với Chủ đầu tư; - Các khó khăn phát sinh (nếu có) trong kỳ báo cáo
3	Báo cáo hoàn thành	Trong vòng 05 ngày sau khi kết thúc công việc lập báo cáo và bàn giao hồ sơ cho chủ đầu tư	- Toàn bộ kết quả công việc đã thực hiện - Tổng hợp các ý kiến góp ý trong quá trình thực hiện công việc (nếu có)

			- Các lưu ý đối với Chủ đầu tư - Các nội dung cần thiết khác
--	--	--	---

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Trình độ chuyên môn và kinh nghiệm làm việc tối thiểu của nhân sự thực hiện gói thầu phải hoàn toàn đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT. Các nhân sự chủ chốt phải có đầy đủ chứng chỉ hành nghề phù hợp với công việc thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Ngoài ra, nhà thầu tư vấn phải đề xuất các nhân sự hỗ trợ khác, đảm bảo về số lượng và chất lượng, để hoàn thành hợp đồng theo đúng tiến độ và chất lượng theo yêu cầu.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

- Tạo điều kiện tốt nhất có thể để nhà thầu thực hiện công việc tư vấn.

- Hướng dẫn nhà thầu về những nội dung liên quan đến Dự án và E-HSMT; Tạo điều kiện để nhà thầu được tiếp cận với nội dung công việc.

- Cung cấp các tài liệu cần thiết theo đề xuất của nhà thầu để nhà thầu thực hiện công việc tư vấn. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các tài liệu do mình cung cấp.

- Xem xét yêu cầu, đề xuất của nhà thầu liên quan đến thực hiện công việc tư vấn và phê duyệt trong một khoảng thời gian hợp lý để không làm chậm tiến độ thực hiện tư vấn.

- Cử những cá nhân có đủ năng lực và chuyên môn phù hợp với từng công việc để làm việc với nhà thầu.

- Tổ chức nghiệm thu, thanh toán các công việc do Tư vấn thực hiện theo đúng tiến độ quy định.